

Số: /SNN-KHTC

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

V/v trả lời kiến nghị cử tri sau kỳ họp
thứ Ba, HĐND tỉnh khóa X, Nhiệm kỳ
2021-2026.

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Triển khai Thực hiện Công văn số 1993/UBND-TH ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về việc trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức kiểm tra làm rõ những vấn đề kiến nghị, đề xuất của cử tri và có ý kiến trả lời đối với lĩnh vực do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách, cụ thể như sau:

Câu 1: “Cử tri các xã: Ea Knuéc, Vụ Bồn, Ea Kênh, huyện Krông Pắc đề nghị tỉnh quan tâm bố trí kinh phí để nâng cấp, xây dựng trạm bơm điện và kênh mương dẫn nước phục vụ cho hoạt động sản xuất, giữ tưới nước cho cây trồng tại các địa phương nêu trên”.

Trả lời: Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư nâng cấp, xây dựng trạm bơm điện và kênh mương dẫn nước phục vụ cho hoạt động sản xuất, giữ nước tưới cho cây trồng, đề nghị UBND huyện Krông Pắc chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát vị trí cần đầu tư xây dựng mới công trình theo quy hoạch; công trình hư hỏng, xuống cấp cần nâng cấp, sửa chữa và có văn bản gửi các Sở, ngành liên quan xem xét, sau đó thực hiện các bước theo quy định của Luật Đầu tư công để được bố trí vào kế hoạch vốn trung hạn theo quy định.

Câu 2: “Cử tri xã Cư Elang, huyện Ea Kar phản ánh: hiện nay có 09 tuyến kênh mương trên địa bàn thôn 1, thôn 6E, thôn 6C, thôn Vân kiều và Thôn Ea Roh bị ách tắc gây lụt lội nghiêm trọng, các cấp đã về khảo sát nhưng chưa thấy khắc phục”.

Trả lời: Về 09 tuyến kênh mương trên địa bàn thôn 1, thôn 6E, thôn 6C, thôn Vân Kiều và buôn Ea Rót bị ách tắc gây lụt lội là do thiết kế cuối các tuyến kênh chưa hoàn thiện chiều dài và công trình điều tiết trên kênh so với địa hình khu tưới, do đó nước tại vị trí cuối kênh không thoát được, gây ngập úng diện tích đất canh tác. Sau khi nhận được kiến nghị của cử tri, Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk (chủ đầu tư) đã có Tờ trình trình UBND tỉnh xem xét và UBND tỉnh giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức mời các đơn vị liên quan đi kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh và đã được UBND tỉnh đồng ý cho chủ trương khắc phục tại Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 về việc phê duyệt bổ sung một số nội

dung tại Quyết định số 2887/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng. Hiện đã tiến hành khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật và dự kiến trong tháng 4/2022 sẽ trình hồ sơ lên Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, phê duyệt; dự kiến tháng 7/2022 các tuyến kênh và công trình trên kênh nói trên sẽ được triển khai thi công.

Câu 3: “Cử tri các huyện trên địa bàn tỉnh đề nghị ngành nông nghiệp định hướng để nông dân trồng loại cây ăn trái có năng suất cao, tạo đầu ra ổn định để nhân dân đảm bảo thu nhập, ổn định cuộc sống; đồng thời có biện pháp để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho nhân dân, vì hiện nay việc thu mua nông sản đang hết sức bấp bênh, phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc”.

Trả lời:

1. Thực trạng phát triển cây ăn quả:

Trong những năm gần đây, sản xuất cây ăn quả liên tục tăng trưởng cả về diện tích, sản lượng và giá trị, phục vụ cho nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Hiện nay diện tích cây ăn quả trên địa bàn tỉnh đạt 42.957 ha, chiếm 12,1% diện tích cây lâu năm của tỉnh gồm:

- Sầu riêng: Diện tích hiện có 14.906 ha, năng suất 195,49 tạ/ha, sản lượng đạt 137.644 tấn, được trồng chủ yếu tại các huyện như: huyện Krông Pắc, huyện Krông Năng, huyện Cư M'gar.

- Bơ: Diện tích 9.446 ha, năng suất 175,96 tạ/ha, sản lượng hàng năm đạt 114.167 tấn được trồng chủ yếu tại các huyện như: huyện Krông Năng, huyện Krông Pắc, thị xã Buôn Hồ.

- Cây có múi (cam, quýt, bưởi): Diện tích hiện có là 2.262 ha, được trồng chủ yếu tại một số huyện Ea Kar, huyện Buôn Đôn,...

- Nhãn, vải, chôm chôm: Trong những năm gần đây diện tích cây nhãn, vải, chôm chôm ngày một tăng, được trồng trên những vùng đất cát, thay thế diện tích cà phê không đảm bảo diện tích hiện có 4.732 ha, được trồng phân bố một số huyện như huyện Ea Kar, huyện M'Đrăk, huyện Ea Hleo.

2. Định hướng phát triển trong thời gian tới:

Diện tích cây ăn quả tăng nhanh và liên tục với chủng loại khá đa dạng, phong phú và tiềm năng phát triển rất lớn, đến hết năm 2021 đã đạt 42.957 ha. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã được cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu cho khoảng 620 ha với 18 mã số vùng trồng được cấp và 22 mã số cơ sở đóng gói; cấp chứng nhận VietGAP, GlobalGAP. Trong thời gian tới với định hướng tái cơ cấu sản phẩm nông nghiệp, khuyến khích trồng cây ăn quả trong các vườn cà phê già cỗi, vườn cà phê trồng trên đất không phù hợp thì diện tích trồng mới cây ăn quả có thể còn tăng nhiều hơn nữa.

Cây ăn quả trên địa bàn tỉnh phân bố trên nhiều loại đất, trong đó sầu riêng và bơ chủ yếu bố trí trồng xen trong cà phê. Hiện nay, tỉnh đang nghiên cứu khuyến khích trồng cây ăn quả trong các vườn cà phê già cỗi, vườn cà phê trồng trên đất không phù hợp để tăng diện tích sầu riêng và bơ trồng thuần. Chọn một số

vùng có diện tích tập trung, quy mô khá để xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trồng bơ, sầu riêng xuất khẩu. Đối với cây mít trồng xen trong cà phê, khai thác đất chưa sử dụng, đất lâm nghiệp chuyển đổi ở các khu vực có quỹ đất như huyện Ea Súp, Buôn Đôn, Ea Kar, M'Đrăk, Krông Bông, Lắk,... trồng quanh lô cà phê làm đai rừng chắn gió và trồng trong đất vườn, hình thành một số khu vực sản xuất tập trung, tạo khối lượng sản phẩm lớn phục vụ chế biến, kết hợp trồng xen để mang lại hiệu quả cao.

Qua đánh giá từ các mô hình cho thấy việc trồng xen cây sầu riêng, bơ trong vườn cà phê đã mang lại hiệu quả kinh tế cao với thu nhập tăng thêm khoảng 50.000.000 đồng - 300.000.000 đồng/ha. Với hiệu quả kinh tế cao, mang lại thu nhập ổn định và rải đều trong năm giúp cho nông dân có điều kiện đầu tư, phát triển kinh tế hộ gia đình thì đây là các mô hình sản xuất lý tưởng để khuyến cáo cho bà con nông dân phát triển sản xuất.

Với định hướng phát triển bơ và sầu riêng là hai loại cây ăn quả chủ lực của tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy đã có Thông báo số 813-TB/TU ngày 13/9/2021 tại buổi làm việc với Tổ Công tác đảm bảo đời sống, an sinh, xã hội và an toàn lao động về công tác triển khai xúc tiến tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 8897/UBND-KT ngày 16/9/2021 về việc triển khai xúc tiến tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19; đồng thời giao Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Đề án phát triển ngành hàng sầu riêng, bơ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Công văn số 1320/UBND-NNMT ngày 17/02/2022. Với mục tiêu đề xuất các chính sách hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển và tăng cường tính cạnh tranh của ngành hàng cây ăn quả trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu giải pháp hỗ trợ kịp thời cho cây sầu riêng, bơ và các sản phẩm trái cây khác, hạn chế được tình trạng mất mùa hoặc giá cả xuống thấp, tránh tình trạng phải giải cứu như những năm gần đây.

Bên cạnh đó, nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, khuyến khích hình thành và phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, đồng thời chú trọng ứng dụng các tiến bộ Khoa học và Kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp nhất là phù hợp với đặc điểm của công nghệ của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở đang tham mưu xây dựng Module truy suất mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu (cập nhật thông tin dữ liệu của vùng trồng, cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu đã được cấp mã số lên trang Website của Sở).

Hiện nay, tỉnh Đắk Lắk cũng đang triển khai lập quy hoạch cấp tỉnh và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 30/6/2020. Việc phát triển sản xuất tập trung cây công nghiệp, cây ăn quả thành các vùng nông nghiệp tập trung chuyên canh ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, đây là một trong những phương án dự kiến sẽ tích hợp vào quy hoạch cấp tỉnh.

3. Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất:

- Triển khai chính sách Trung ương: UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, Hợp tác xã, chủ trang trại, nông dân và chính quyền cấp xã tiếp cận và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của nhà nước như:

+ Quyết định số 899/QĐ-TTg, ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tăng trưởng theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

+ Quyết định số 68/QĐ-TTg, ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp;

+ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/06/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/09/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/06/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn;

+ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững;

+ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/04/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

+ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/07/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

+ Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ; Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;

+ Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ Bảo hiểm nông nghiệp;

- Chính sách của địa phương:

+ Quyết định số 2325/QĐ-UBND, ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

+ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2016 của Tỉnh ủy về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020;

+ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai đề án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020;

+ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh về hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

+ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt đề án chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

+ Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án rà soát, điều chỉnh bổ sung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến 2020;

+ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

+ Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025;

+ Công văn số 2971/UBND-NN&MT ngày 07/04/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương xây dựng Đề án hỗ trợ phát triển nông, lâm và thủy sản gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030;

+ Kế hoạch số 1059/KH-SNN ngày 21/4/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về kế hoạch phát triển trồng trọt hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025.

+ Ngoài các cơ chế chính sách nêu trên, trong năm 2022 với mục tiêu xây dựng các chính sách hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển bền vững và tăng cường tính cạnh tranh của ngành hàng cây ăn quả trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu giải pháp hỗ trợ kịp thời cho cây sầu riêng, bơ và các sản phẩm trái cây khác, hiện nay Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tham mưu xây dựng 02 Đề án: (1) Đề án phát triển ngành hàng sầu riêng, bơ giai đoạn 2025, tầm nhìn đến năm 2030; (2) Đề án xây dựng hệ thống mã số vùng trồng cho một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh đến năm 2030”.

4. Để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho nhân dân, vì hiện nay việc thu mua nông sản đang hết sức bất bình, phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Báo cáo số 469/BC-SNN ngày 14/12/2021 về thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa qua cửa khẩu biên giới theo hình thức thương mại chính ngạch gửi Sở Công thương được biết và tổng hợp các định hướng và giải pháp trong xuất khẩu hàng hóa nông sản trình UBND tỉnh. Cụ thể:

Định hướng phát triển và các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu theo hình thức thương mại chính ngạch trong thời gian tới

a) Định hướng phát triển hoạt động thương mại biên giới hiệu quả, bền vững: Để tháo gỡ những khó khăn cho xuất khẩu hàng hóa, nông sản của tỉnh Đắk Lắk trong thương mại biên giới, nhất là khi việc kiểm soát ngày càng chặt chẽ do ảnh hưởng của dịch bệnh và những yêu cầu khắt khe hơn của phía các nước nhập khẩu có biên giới với Việt Nam, đặc biệt là Trung Quốc, việc ký hết các hợp đồng thương mại, chuyển sang xuất khẩu bằng hình thức chính ngạch là giải pháp cần

thiết và cần được tăng cường thực hiện để giảm thiểu rủi ro cho các mặt hàng nông sản xuất khẩu sang thị trường này.

b) Các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu theo hình thức thương mại chính ngạch trong thời gian tới:

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông sản, thủy sản trên địa bàn tỉnh tháo gỡ khó khăn trong xuất khẩu các mặt hàng sang các thị trường truyền thống, tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông sản, thủy sản của tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy xuất khẩu nông sản, thủy sản của tỉnh theo hình thức thương mại chính ngạch, cụ thể như sau:

Giải pháp tổng quát:

- Tổ chức lại sản xuất, đảm bảo nguồn hàng có chất lượng, truy xuất được nguồn gốc, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm; có kế hoạch chuyển mạnh sang xuất khẩu chính ngạch, giảm dần giao thương theo hình thức tiểu ngạch để hạn chế tối đa rủi ro từ thị trường.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, ghi nhãn,... cũng như các yêu cầu khác có liên quan để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng quy định, tiêu chuẩn đã thỏa thuận với bạn hàng nước ngoài.

- Chuyển nhanh, chuyển mạnh hoạt động xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Trung Quốc theo hình thức chính ngạch (mua bán theo hợp đồng, với các điều kiện giao dịch, giao nhận rõ ràng, giao hàng tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính,...).

- Tăng cường phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nhất là đô thị và công nghiệp thương mại nhất là đầu tư tư nhân.

- Huy động nguồn lực xã hội và khai thác quỹ đất, lợi thế kinh doanh thương mại tại vùng biên giới...

Giải pháp cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tích cực tham mưu triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung; phát triển nông sản bền vững; các chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã...; tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh và nông sản có chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế, phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì với các cơ quan liên quan nghiên cứu đề hướng dẫn cho doanh nghiệp sản xuất chế biến xây dựng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, chứng nhận,... cho các sản phẩm nông sản hàng hóa đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu của thị trường.

- Hiệp hội Doanh nghiệp của tỉnh tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp thành viên tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư kinh doanh, mở rộng thị trường; hỗ trợ doanh

nghiệp trong giải quyết các vướng mắc phát sinh với đối tác nước ngoài, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp.

- Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh hàng năm để hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh quảng bá, giới thiệu các sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh nói chung nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ và tìm kiếm đối tác hợp tác trong phát triển sản xuất, tiêu thụ hàng hóa, nhất là sản phẩm cà phê, sầu riêng, bơ, tiêu... chế biến của tỉnh; Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các hội nghị, hội thảo, kết nối giao thương giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại; phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các sản phẩm nông sản thế mạnh của tỉnh tham gia trưng bày tại các Hội chợ quốc tế.

Đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh quảng bá, kết nối đưa các sản phẩm chế biến của tỉnh vào hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại của các tỉnh, thành phố; tham gia các gian hàng trên sàn thương mại điện tử lớn như: Alibaba.com, Amazon.com, Sendo.vn, Voso.vn, Tiki.vn, Lazada.vn... để giới thiệu và bán sản phẩm.

- Sở Ngoại vụ thường xuyên trao đổi với các cơ quan chuyên môn của Bộ Ngoại giao nắm bắt thông tin về các hoạt động gấp gờ, tiếp xúc với các Đại sứ quán nước ngoài, các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, các hội nghị, hội thảo quốc tế, các Đoàn Đại sứ chuẩn bị đi nhận nhiệm vụ theo nhiệm kỳ tại nước ngoài, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thông báo cho doanh nghiệp chuẩn bị các sản phẩm để quảng bá, giới thiệu thông qua hình thức quà tặng đối ngoại hoặc trưng bày tại khu vực giới thiệu sản phẩm địa phương tại trụ sở Đại sứ quán Việt Nam ở các nước.

Câu 4: “Cử tri phản ánh, Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về Quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk quy định khu vực không được phép chăn nuôi (các loại vật nuôi gồm: gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi; trừ loại vật nuôi làm cảnh, loại vật nuôi trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường) trên địa bàn tỉnh bao gồm: Khu vực thuộc tổ dân phố thuộc phường của thành phố, thị xã; tổ dân phố thuộc thị trấn của các huyện và khu dân cư ở trung tâm các xã trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định khu dân cư ở trung tâm xã để người dân biết thực hiện. Đề nghị tỉnh hướng dẫn cụ thể cách xác định khu dân cư ở trung tâm xã để người dân biết, thực hiện”.

Trả lời:

1. Tại Điều 1 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Đắk Lắk (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 09) quy định: Khu vực không được phép chăn nuôi (các loại vật nuôi gồm: gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi; trừ loại vật nuôi làm cảnh, loại vật nuôi trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường) trên địa bàn tỉnh bao gồm: Khu vực thuộc Tổ dân phố thuộc phường của thành phố, thị xã; tổ dân phố thuộc thị trấn

của các huyện và khu dân cư ở trung tâm các xã trên địa bàn tỉnh. Theo ý kiến của các đại biểu HĐND tại kỳ họp thứ hai, HĐND tỉnh khóa X thì việc quy định khu vực không được phép chăn nuôi tại các khu dân cư nằm ở trung tâm các xã trên địa bàn tỉnh nhằm bảo vệ cảnh quan, môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng dân cư phù hợp với kiến nghị của cử tri trong thời gian qua, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng quy hoạch, phát triển các khu dân cư tại khu vực trung tâm các xã, khu vực quy hoạch trung tâm các xã. Sau khi Nghị quyết số 09 được ban hành, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Công văn số 2968/SNN-CNTY ngày 20/9/2021 gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 09. Qua tổng hợp báo cáo, đa số các địa phương đã thực hiện việc rà soát về các cơ sở chăn nuôi tại các khu dân cư nằm ở khu trung tâm hành chính của xã, khu dân cư nằm trong khu vực quy hoạch hành chính của xã. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, theo dõi để báo cáo UBND tỉnh, HĐND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện và triển khai công tác hỗ trợ di dời trước thời điểm 01/01/2025.

2. Bên cạnh đó, Sở Nông nghiệp và PTNT cũng đã chủ động triển khai các công việc nhằm tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của Nghị quyết số 09, cụ thể:

- Trong năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ động tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và thú y trong đó trọng tâm là phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 09 và các văn bản có liên quan hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi với 368 người tham gia là công chức, viên chức làm công tác thú y và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sản xuất chăn nuôi trên địa bàn toàn tỉnh.

- Trong quý III năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT cũng đã chủ động tiến hành kiểm tra, giám sát thực tế việc thực hiện Nghị quyết số 09 trên địa bàn 08 huyện, gồm: Lắk, Krông Bông, Krông Pắc, Krông Ana, Ea H'leo, Krông Năng, Ea Kar và Cư Kuin. Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các xã, thị trấn; thăm và làm việc với chủ cơ sở chăn nuôi để ghi nhận những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị trong quá trình thực hiện trên cơ sở đó tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, nâng cao nhận thức giúp chủ cơ sở nắm rõ và chấp hành tốt về quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất chăn nuôi.

Sở Nông nghiệp và PTNT kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT (Phòng Kinh tế) phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện tốt, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động người dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách trong lĩnh vực chăn nuôi song song với việc tiếp tục rà soát, lập danh sách, theo dõi các cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn theo quy định, xây dựng phương án di dời cơ sở chăn nuôi phù hợp, tiếp tục rà soát các vấn đề khó khăn, vướng mắc, các giải pháp tháo gỡ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 09 trong thời gian tới.

Trên đây là ý kiến trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 của Sở Nông nghiệp và PTNT đối với lĩnh vực do Sở phụ trách; kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KHTC;
- i-Desk như nơi nhận;
- Lưu: VT, KHTC (Thành-05b).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Trọng Dũng